

Số: 1289/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 15 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của
Phòng Công chứng số 1 tỉnh Khánh Hòa trực thuộc Sở Tư pháp**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Công chứng ngày 20/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng;

Căn cứ Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 1230/UB ngày 28/9/1990 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc thành lập Phòng công chứng Nhà nước tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định 1099/QĐ-UB ngày 30/3/2001 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc đổi tên “Phòng Công chứng Nhà nước tỉnh Khánh Hòa (số 1)” thành “Phòng Công chứng số 1 tỉnh Khánh Hòa”;

Căn cứ Quyết định số 690/QĐ-UBND ngày 18/3/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc chuyển đổi Phòng Công chứng số 1 tỉnh Khánh Hòa thành đơn vị sự nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 40/2023/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 946/QĐ-UBND ngày 09/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc tổ chức lại các phòng thuộc Sở Tư pháp;



Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 642/TTr-STP ngày 25/4/2024 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 1689/SNV-TCBC-CCVC ngày 09/5/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Công chứng số 1 tỉnh Khánh Hòa trực thuộc Sở Tư pháp như sau:

1. Vị trí, chức năng

a) Phòng Công chứng số 1 tỉnh Khánh Hòa (sau đây gọi tắt là Phòng Công chứng số 1) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa, do Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa quyết định thành lập, có chức năng thực hiện công chứng các hợp đồng, giao dịch dân sự khác bằng văn bản, bản dịch giấy tờ, văn bản từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài hoặc từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt mà theo quy định của pháp luật phải công chứng hoặc cá nhân, tổ chức tự nguyện yêu cầu công chứng; chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký khi cá nhân, tổ chức có yêu cầu theo quy định của Luật Công chứng năm 2014 và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

b) Phòng Công chứng số 1 có tư cách pháp nhân, có con dấu, trụ sở và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Tư pháp theo quy định của pháp luật và các quy định về phân cấp hiện hành.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

a) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 32, Điều 33 Luật Công chứng năm 2014, cụ thể:

- Ký hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động với công chứng viên và các nhân viên làm việc tại đơn vị; thực hiện quản lý công chứng viên hành nghề tại tổ chức mình trong việc tuân thủ pháp luật và quy tắc đạo đức hành nghề công chứng;

- Tiếp nhận, tạo điều kiện thuận lợi và quản lý người tập sự hành nghề công chứng trong quá trình tập sự tại tổ chức mình;

- Chấp hành quy định của pháp luật về lao động, thuế, tài chính, thống kê;

- Mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp và bồi thường thiệt hại cho công chứng viên của tổ chức mình theo quy định tại Điều 37, Điều 38 của Luật Công chứng năm 2014;

Tạo điều kiện cho công chứng viên của tổ chức mình tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ công chứng hằng năm;

- Thực hiện chế độ làm việc theo ngày, giờ làm việc của cơ quan hành chính nhà nước;

- Niêm yết lịch làm việc, thủ tục công chứng, nội quy tiếp người yêu cầu công chứng, phí công chứng, thù lao công chứng và chi phí khác tại trụ sở của tổ chức mình;

- Thu phí công chứng, thù lao công chứng, chi phí khác;

- Cung cấp dịch vụ công chứng ngoài ngày, giờ làm việc của cơ quan hành chính nhà nước để đáp ứng nhu cầu công chứng của nhân dân;

- Được khai thác, sử dụng thông tin từ cơ sở dữ liệu công chứng quy định tại Điều 62 của Luật Công chứng năm 2014;

- Thực hiện yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc báo cáo, kiểm tra, thanh tra, cung cấp thông tin về hợp đồng, giao dịch, bản dịch đã công chứng.

- Lập sổ công chứng và lưu trữ hồ sơ công chứng.

- Chia sẻ thông tin về nguồn gốc tài sản, tình trạng giao dịch của tài sản và các thông tin khác về biện pháp ngăn chặn được áp dụng đối với tài sản có liên quan đến hợp đồng, giao dịch do công chứng viên của tổ chức mình thực hiện công chứng để đưa vào cơ sở dữ liệu công chứng quy định tại Điều 62 của Luật Công chứng năm 2014;

b) Xây dựng và trình cấp có thẩm quyền quyết định về chiến lược, kế hoạch trung hạn và hàng năm của đơn vị; quyết định chủ trương đầu tư mở rộng hoạt động, thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị trực thuộc; quyết định chủ trương về tổ chức bộ máy, nhân sự (trừ số lượng người làm việc thực hiện theo quy định của pháp luật về viên chức); thông qua quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị để trình cấp có thẩm quyền quyết định; thông qua báo cáo quyết toán tài chính hàng năm, thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch, việc triển khai quy chế dân chủ, quyết định các vấn đề quan trọng khác của đơn vị theo quy định của pháp luật;

c) Công chứng các hợp đồng, giao dịch dân sự khác bằng văn bản, bản dịch giấy tờ, văn bản từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài hoặc từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt mà theo quy định của pháp luật phải công chứng hoặc cá nhân, tổ chức tự nguyện yêu cầu công chứng; chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký khi cá nhân, tổ chức có yêu cầu theo quy định của Luật Công chứng năm 2014 và các quy định khác của pháp luật có liên quan;

d) Các quyền nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Công chứng năm 2014 và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

3. Về nhân sự

Căn cứ vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và vị trí việc làm, cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp viên chức của Phòng Công chứng số 1, Trưởng phòng Công chứng số 1 quyết định số lượng người làm việc và hợp đồng lao động của Phòng Công chứng số 1, bảo đảm thẩm quyền quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 2. Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm:

1. Chỉ đạo phân bổ số lượng người làm việc, bố trí nhân sự tại Phòng Công chứng số 1 đảm bảo theo thẩm quyền quy định.

2. Chỉ đạo việc xây dựng, trình cấp thẩm quyền phê duyệt Đề án tự chủ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Công chứng số 1; Quản lý, kiểm tra việc tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Chỉ đạo việc xây dựng, cập nhật điều chỉnh, phê duyệt Đề án vị trí việc làm, bảng mô tả công việc và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Phòng Công chứng số 1 theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài chính, Trưởng phòng Công chứng số 1 tỉnh Khánh Hòa, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, HP, HT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Tấn Tuân